

**ỦY BAN QUỐC GIA
VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/QĐ-UBQGCĐS

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2023

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: C
	Ngày: 05/14/2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hoạt động
của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023**

CHỦ TỊCH ỦY BAN QUỐC GIA VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

Căn cứ Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2289/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1619/QĐ-TTg ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn và đổi tên Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 24/QĐ-UBQGCĐS ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số;

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Tổ trưởng Tổ công tác giúp việc Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023.

Điều 2. Các Ủy viên Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ được giao, chỉ đạo xây dựng kế hoạch hành động cụ thể để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm chi tiết theo từng tháng. Tổ công tác giúp việc Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số theo dõi, đôn đốc và chịu trách nhiệm điều phối trong việc bảo đảm thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các thành viên Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Tổ công tác giúp việc Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

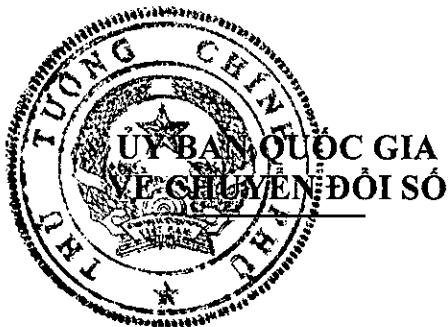
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, UBQGCDS (03b). 32

CHỦ TỊCH



THỦ TƯỚNG
Phạm Minh Chính



KẾ HOẠCH

Hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 17/QĐ-UBQGCS ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số)

I. MỤC TIÊU

Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số tập trung chỉ đạo, điều phối các bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số theo hướng mang lại kết quả thực chất, bền vững, ưu tiên nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu quan trọng thuộc các Chương trình, Chiến lược quốc gia về phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

Năm 2023 là Năm Dữ liệu số quốc gia, tập trung vào thực hiện một số chỉ tiêu quan trọng cụ thể như sau:

1. Dữ liệu số

a) 100% bộ, ngành, địa phương ban hành danh mục cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý và kế hoạch, lộ trình cụ thể để xây dựng, triển khai các cơ sở dữ liệu trong danh mục.

b) 100% bộ, ngành, địa phương ban hành kế hoạch về dữ liệu mở, bao gồm danh mục dữ liệu mở, công bố dữ liệu mở của cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý và mức độ tối thiểu cần đạt được trong từng giai đoạn của kế hoạch; cung cấp lần đầu dữ liệu mở theo kế hoạch.

c) 100% bộ, ngành, địa phương cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (NDXP/LGSP).

d) Trên 30% bộ, ngành, địa phương triển khai nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp cấp bộ, cấp tỉnh, có ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động.

đ) 100% bộ, ngành, địa phương triển khai chức năng kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh để người dân, doanh nghiệp chỉ phải cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

e) 100% bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp nhà nước triển khai các hoạt động nâng cao năng lực phát triển và quản trị dữ liệu thuộc phạm vi quản lý.

g) 100% các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học và các trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân đang hoạt động đào tạo các trình độ cao đẳng, đại học đã tiến hành rà soát các chương trình đào tạo để xem xét bổ sung, lồng ghép nội dung, chuẩn đầu ra về dữ liệu lớn, thiết kế, phân tích, xử lý dữ liệu phù hợp với đặc thù tương ứng của từng ngành, nghề đào tạo.

h) 100% các trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước được đánh giá an toàn thông tin và dán nhãn tín nhiệm mạng.

2. Chính phủ số

a) 100% bộ, ngành, địa phương triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

b) 100% bộ, ngành, địa phương hoàn thành triển khai hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh trên cơ sở hợp nhất cổng dịch vụ công và hệ thống một cửa điện tử.

c) 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 40% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

d) 30% thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

đ) 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.

e) 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa; 50% hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa.

g) Trên 30% bộ, ngành, địa phương triển khai trợ lý ảo phục vụ hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức và phục vụ người dân.

h) Trên 30% bộ, ngành, địa phương triển khai kết nối với hệ thống thông tin của đối tượng quản lý để thu thập dữ liệu trực tuyến phục vụ công tác quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

i) Trên 10% hoạt động kiểm tra hành chính định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước đối với đối tượng quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

k) Trên 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

3. Kinh tế số

a) Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GDP trên 16%.

b) Tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ trên 8,5%.

c) 100% bộ, ngành, địa phương ban hành và tổ chức triển khai kế hoạch phát triển kinh tế số và xã hội số thuộc phạm vi quản lý.

d) 100% bộ, ngành, địa phương triển khai các hoạt động thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục, y tế thuộc phạm vi quản lý.

đ) Trên 90% doanh nghiệp nhỏ và vừa được tiếp cận dùng thử các nền tảng chuyển đổi số, trên 30% doanh nghiệp nhỏ và vừa thường xuyên sử dụng các nền tảng chuyển đổi số.

4. Xã hội số

a) Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động sử dụng điện thoại thông minh trên 80%.

b) Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng trên 85%.

c) Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử trên 30%.

d) Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân trên 20%.

đ) Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác trên 75%.

e) Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 60%.

g) Tỷ lệ dân số trưởng thành sử dụng nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa trên 30%.

h) Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử trên 80%.

5. An toàn, an ninh mạng

a) Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin trên 80%.

b) Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trên 30%.

c) Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm an toàn thông tin mạng cơ bản trên 20%.

d) Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng có sử dụng giải pháp an toàn thông tin mạng cơ bản đạt trên 10%.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM PHÂN CÔNG CÁC THÀNH VIÊN ỦY BAN QUỐC GIA TRỰC TIẾP CHỈ ĐẠO

1. Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông điều phối, đơn đốc thực hiện kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ủy ban Quốc gia và kế hoạch Năm Dữ liệu số quốc gia; chủ trì, chỉ đạo, các địa phương phối hợp thực hiện phổ cập điện thoại di động thông minh và cáp quang băng rộng toàn dân; phát triển hệ sinh thái điện toán đám mây Việt Nam đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, phân tích, xử lý dữ liệu lớn và bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

2. Bộ trưởng Bộ Công an

Bộ trưởng Bộ Công an tiếp tục phát huy vai trò của Tổ trưởng Tổ công tác trong đơn đốc, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

3. Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chủ trì, chỉ đạo thúc đẩy triển khai Cổng dịch vụ công quốc gia, hướng dẫn, đơn đốc các bộ, ngành, địa phương xây dựng, vận hành, phát triển Hệ thống thông tin báo cáo của bộ, ngành, địa phương, bảo đảm kết nối, tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, hình thành Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo hướng cập nhật, tổng hợp thông tin từ các cấp chính quyền theo thời gian thực, nâng cao tỷ lệ tự động hóa thông qua việc kết nối tự động với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

4. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, chỉ đạo nâng cao tiềm lực nghiên cứu và phát triển quốc gia trong lĩnh vực dữ liệu lớn, phân tích, xử lý dữ liệu lớn; tổ chức triển khai các sáng kiến phân loại, gắn nhãn các bộ dữ liệu mẫu để phục vụ cho công tác nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo theo từng lĩnh vực.

5. Bộ trưởng Bộ Công Thương

Bộ trưởng Bộ Công Thương chủ trì, chỉ đạo thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển dữ liệu lớn về thương mại, công nghiệp và năng lượng; thúc đẩy thương mại điện tử, thương mại số, triển khai các giải pháp thúc đẩy phát triển thương mại điện tử trên cả nước, đặc biệt là thúc đẩy phát triển các sàn thương mại điện tử Việt Nam.

6. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Bộ trưởng Bộ Tài chính chủ trì, chỉ đạo thúc đẩy phát triển dữ liệu lớn về tài chính, cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính, nền tảng hóa đơn điện tử, nền tảng thuế điện tử; rà soát, chỉnh sửa, bổ sung cơ chế, chính sách, văn bản pháp luật để chống các hình thức chuyển giá, chuyển thuế, đảm bảo thu đúng, thu đủ thuế các nền tảng số, dịch vụ số, dịch vụ trực tuyến nước ngoài, cung cấp xuyên biên giới.

7. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, chỉ đạo thúc đẩy chuyển đổi số trong các lĩnh vực: đầu tư công, doanh nghiệp, đấu thầu, giám sát và đánh giá đầu tư,...; Hỗ trợ và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của Việt Nam, góp phần đổi mới mô hình tăng trưởng dựa trên chuyển đổi số và các nền tảng dữ liệu số.

8. Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Bộ trưởng Bộ Nội vụ chủ trì, chỉ đạo triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức để quản lý đồng bộ, thống nhất, minh bạch, kịp thời, tạo nguồn dữ liệu cốt lõi cho phát triển Chính phủ số; xây dựng, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách đặc thù cho lực lượng cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số và an toàn, an ninh mạng trong cơ quan nhà nước từ Trung ương đến địa phương.

9. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, chỉ đạo các cơ sở đại học và cao đẳng sư phạm, các trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân đang hoạt động đào tạo các trình độ của giáo dục đại học tiến hành rà soát các chương trình đào tạo để xem xét bổ sung, lồng ghép nội dung, chuẩn đầu ra về dữ liệu lớn, thiết kế, phân tích, xử lý dữ liệu phù hợp với đặc thù tương ứng của từng ngành, nghề đào tạo.

10. Bộ trưởng Bộ Y tế

Bộ trưởng Bộ Y tế chủ trì, chỉ đạo triển khai phát triển dữ liệu lớn về sức khỏe toàn dân gồm dữ liệu lâm sàng, dữ liệu gene, dữ liệu sức khỏe do cá nhân tạo ra và các loại dữ liệu khác, ưu tiên phát triển dữ liệu lâm sàng của các loại bệnh để phục vụ cho các hoạt động nghiên cứu y học, dược học và xây dựng phác đồ điều trị, mô hình bệnh tật và dự phòng bệnh.

11. Bộ trưởng Bộ Xây dựng

Bộ trưởng Bộ Xây dựng chủ trì, chỉ đạo triển khai phát triển dữ liệu lớn về không gian đô thị trên nền hệ thống thông tin địa lý (GIS); thu thập và phát triển dữ liệu lớn về quy hoạch, quản lý phát triển đô thị, cơ sở hạ tầng đô thị (viễn thông, điện, cấp thoát nước, thu gom và xử lý rác thải, chất thải rắn, môi trường, công viên, cây xanh và cơ sở hạ tầng đô thị khác).

12. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, chỉ đạo triển khai phát triển dữ liệu lớn về các vùng sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, thổ nhưỡng, chỉ dẫn địa lý; dữ liệu lớn về sản phẩm nông nghiệp (cây trồng, vật nuôi, thủy, hải sản), quy trình sản xuất, nguồn gốc sản phẩm, quy hoạch sản phẩm theo vùng, miền, địa phương; dữ liệu lớn về nguồn cung, thị trường tiêu thụ, kinh nghiệm sản xuất; dữ liệu lớn về vùng nguyên liệu tập trung; phân tích, sử dụng dữ liệu để hỗ trợ người dân, hợp tác xã nông nghiệp, doanh nghiệp tiếp cận thị trường trong nước và thế giới; hỗ trợ sản xuất sản phẩm nông nghiệp có chất lượng, đưa ra các cảnh báo về tình hình sâu bệnh, quản lý, giám sát gia súc, gia cầm, vật nuôi nhằm giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh và rủi ro thị trường gây ra.

13. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chủ trì, chỉ đạo triển khai phát triển dữ liệu lớn về lĩnh vực ngân hàng để phân tích, dự báo, giám sát, đánh giá rủi ro, hỗ trợ đưa ra các quyết định quản lý, hoạch định chính sách, quy trình trong nghiệp vụ tín dụng, nghiệp vụ thanh toán và các nghiệp vụ ngân hàng khác.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM PHÂN CÔNG BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ CÁC BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ, CƠ QUAN THUỘC CHÍNH PHỦ TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO

Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ điều phối, chỉ đạo triển khai, hoàn thành các mục tiêu nêu tại Mục I của Kế hoạch thuộc phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, lĩnh vực mình quản lý;

trong Quý I/2023 ban hành kế hoạch chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban chỉ đạo chuyển đổi số của bộ, ngành mình. Trong trường hợp đã ban hành kế hoạch năm 2023 trước đó, trong Quý I/2023 hoàn thành rà soát, cập nhật cho phù hợp với Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023.

Việc triển khai và thống nhất sử dụng các nền tảng số từ Trung ương tới địa phương trong từng ngành, lĩnh vực là giải pháp quan trọng vừa thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số, vừa phát triển dữ liệu số.

Một số nhiệm vụ trọng tâm do Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số theo dõi, đôn đốc như sau:

1. Bộ Quốc phòng

a) Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực quân sự, quốc phòng. Thực hiện chuyển đổi số trong các hoạt động chỉ đạo, quản lý, chỉ huy, điều hành, tự động hóa chỉ huy thống nhất trong toàn quân. Trong đó, tập trung cho các quân khu, quân đoàn, quân binh chủng góp phần xây dựng quân đội hiện đại.

b) Tham gia bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin quan trọng quốc gia theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan triển khai nâng cao tiềm lực nghiên cứu và phát triển quốc gia trong lĩnh vực dữ liệu lớn, phân tích, xử lý dữ liệu lớn phục vụ quốc phòng và phát triển kinh tế - xã hội.

d) Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cảng thuộc phạm vi quản lý triển khai nền tảng cảng số để chuyển đổi số hoạt động khai thác cảng, dịch vụ logistics, vận tải và các dịch vụ kinh tế liên quan để nâng cao năng suất, hiệu quả quản lý hàng hóa.

2. Bộ Công an

a) Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan triển khai nâng cao tiềm lực nghiên cứu và phát triển quốc gia trong lĩnh vực dữ liệu lớn, phân tích, xử lý dữ liệu lớn phục vụ an ninh, trật tự an toàn và phát triển kinh tế - xã hội.

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu, xây dựng Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan rà soát, tổng hợp, đề xuất Chính phủ chỉ đạo các bộ, cơ quan,

địa phương xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến việc triển khai và quản trị, vận hành Trung tâm dữ liệu quốc gia.

d) Tiếp tục hoàn thiện ứng dụng VNeID, tuyên truyền, vận động người dân sử dụng ứng dụng VNeID và đa dạng hóa các tiện ích (sổ sức khỏe điện tử, kiến nghị phản ánh, lưu trú, tạm trú, tích hợp giấy tờ như thẻ bảo hiểm y tế, giấy phép lái xe...) để người dân tham gia sử dụng.

3. Bộ Ngoại giao

a) Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường hợp tác trong chuyển đổi số, đề xuất tham gia các thỏa thuận, hiệp định về chuyển đổi số của khu vực và toàn cầu.

b) Phối hợp với các bộ, ngành để tận dụng, đề xuất các khuôn khổ, cơ chế, biện pháp hợp tác kinh tế số, thương mại số, đầu tư và hợp tác chuyên ngành với các cơ quan Chính phủ các nước đối tác, các tổ chức quốc tế, các địa phương nước ngoài, các nhà đầu tư nước ngoài có tiềm năng trên cơ sở phù hợp với pháp luật và các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã tham gia, ký kết.

c) Phối hợp chặt chẽ với Bộ Thông tin và Truyền thông đẩy mạnh hợp tác với các đối tác trong lĩnh vực chuyển đổi số, kinh tế số và xã hội số nhằm đưa các sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin, công nghệ số, an toàn thông tin mạng của Việt Nam đi ra thị trường quốc tế.

d) Tổ chức nghiên cứu kinh nghiệm, thực tiễn quốc tế trong chuyển đổi số để tham mưu cho Chính phủ trong quá trình triển khai.

đ) Tranh thủ, tận dụng nguồn lực bên ngoài, đặc biệt là nguồn lực, tri thức kiều bào là người Việt Nam ở nước ngoài để phục vụ phát triển công nghệ thông tin, công nghệ số, chuyển đổi số.

4. Bộ Tư pháp

Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai hiệu quả Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch để cung cấp các chức năng, tiện ích phục vụ đăng ký, quản lý hộ tịch cho các cơ quan đăng ký hộ tịch trên toàn quốc; hỗ trợ các địa phương triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực hộ tịch; kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu liên quan phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp của các lĩnh vực khác, nhằm nâng cao hiệu quả chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm các điều kiện cần thiết để phát triển Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc.

5. Bộ Tài chính

a) Chủ trì tổng hợp, hướng dẫn, ưu tiên bố trí kinh phí thường xuyên theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước cho các bộ, ngành và hỗ trợ địa phương triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số và xã hội số, triển khai mô hình chuyển đổi số toàn diện điển hình cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã năm 2023.

b) Triển khai Nền tảng hóa đơn điện tử quốc gia kết nối, liên thông với toàn bộ các cơ quan thuế, cho phép mỗi cá nhân, hộ kinh doanh, doanh nghiệp dễ dàng gửi nhận hóa đơn điện tử với cơ quan thuế.

6. Bộ Công Thương

Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại, hỗ trợ chuyển đổi số toàn diện cho doanh nghiệp trong ngành, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước và xuất khẩu; triển khai thúc đẩy phát triển thương mại điện tử theo hướng phát triển bền vững.

7. Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội

a) Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng các cơ sở dữ liệu về lao động, việc làm và an sinh xã hội; đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin để kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành khác phục vụ chuyển đổi số; thúc đẩy sử dụng nền tảng số hợp đồng lao động điện tử, ưu tiên triển khai tại các doanh nghiệp FDI có số lượng lao động lớn; nghiên cứu đề xuất giải pháp số lao động điện tử cho người lao động.

b) Chủ trì, chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tiến hành rà soát các chương trình đào tạo để xem xét bổ sung, lồng ghép nội dung, chuẩn đầu ra về dữ liệu lớn, thiết kế, phân tích, xử lý dữ liệu phù hợp với đặc thù tương ứng của từng ngành, nghề đào tạo.

8. Bộ Giao thông vận tải

a) Chỉ đạo, thúc đẩy việc triển khai nền tảng số tại các cảng thuộc phạm vi quản lý, trước mắt tập trung triển khai nền tảng cảng số đối với cảng biển.

b) Phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia về giao thông vận tải, gồm dữ liệu về kết cấu hạ tầng giao thông, dữ liệu phương tiện giao thông, dữ liệu người điều khiển phương tiện giao thông theo chức năng, nhiệm vụ được giao trở thành dữ liệu số quốc gia, đặt nền móng cho phát triển kinh tế số - xã hội số.

9. Bộ Xây dựng

a) Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai nền tảng ứng dụng GIS trong công khai thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên Cổng thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị Việt Nam.

b) Tổ chức nghiên cứu xây dựng nền tảng mô hình thông tin công trình (BIM) trong quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý việc xây dựng theo quy hoạch và quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị trên toàn quốc.

10. Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Điều phối, thúc đẩy phát triển và triển khai sử dụng các nền tảng số phục vụ chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số. Là đầu mối hướng dẫn, tổ chức việc kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu.

b) Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động để thay đổi đột phá xếp hạng phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số Việt Nam theo đánh giá của Liên Hợp Quốc đến năm 2026.

c) Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các khóa bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số, dữ liệu số cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

11. Bộ Giáo dục và Đào tạo

Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông ứng dụng số điểm điện tử, số liên lạc điện tử, triển khai hoạt động quản lý dạy và học trên môi trường số, sử dụng chữ ký số, thanh toán học phí không dùng tiền mặt; phát triển nền tảng kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành giáo dục. Xây dựng quy định về năng lực số của sinh viên, học viên; triển khai xây dựng nền tảng dùng chung cung cấp các khóa học trực tuyến cho các cơ sở giáo dục đại học; xây dựng và triển khai Đề án triển khai thí điểm mô hình giáo dục đại học số.

12. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai nền tảng dữ liệu số về nông nghiệp, nền tảng truy xuất nguồn gốc, giảm thiểu sự phụ thuộc vào các khâu trung gian từ sản xuất, phân phối đến người tiêu dùng.

13. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

a) Tiếp tục tổ chức triển khai nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp về chuyển đổi số; thúc đẩy hệ sinh thái phát triển chuyển đổi số doanh nghiệp, nâng

cao năng lực mạng lưới chuyên gia tư vấn chuyển đổi số, kết nối các doanh nghiệp với các giải pháp chuyển đổi số.

b) Tiếp tục triển khai và phát triển các nền tảng dữ liệu về đầu tư công, doanh nghiệp, đấu thầu, giám sát và đánh giá đầu tư từ Trung ương đến địa phương.

c) Thực hiện hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp; đổi mới mô hình tăng trưởng trên nền tảng phát triển khoa học và công nghệ trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật.

d) Công bố kết quả đo lường tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GDP.

đ) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính nghiên cứu xây dựng Đề án về xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp ngoài nhà nước trình Chính phủ xem xét, quyết định nhằm mục tiêu quản lý, theo dõi, đánh giá và hỗ trợ doanh nghiệp.

e) Chủ trì tổng hợp, hướng dẫn, bố trí nguồn kinh phí đầu tư công và nguồn tăng thu để ưu tiên cho các bộ, ngành và hỗ trợ địa phương triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số và xã hội số, triển khai mô hình chuyển đổi số toàn diện điển hình cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã năm 2023.

14. Bộ Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông rà soát, cập nhật khung năng lực, chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin tích hợp kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; đưa nội dung đào tạo về kỹ năng số vào chương trình đào tạo quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp hoặc tương đương; tăng cường tổ chức đào tạo, sát hạch, thi tuyển, thi nâng ngạch trực tuyến bảo đảm minh bạch, chất lượng.

b) Tổ chức triển khai, xây dựng nền tảng số về tuyển dụng, thi nâng ngạch, nâng hạng công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

c) Xây dựng Nền tảng quản lý, quản trị công chức, viên chức số đáp ứng cải cách hành chính, quản trị quốc gia.

15. Bộ Y tế

Tổ chức triển khai đẩy mạnh các nền tảng số quốc gia, chỉ đạo các cơ sở y tế, cơ sở khám chữa bệnh triển khai phổ cập hồ sơ sức khỏe điện tử, hồ sơ bệnh án điện tử, tư vấn khám chữa bệnh từ xa, đơn thuốc điện tử, đặt lịch khám trực tuyến, thanh toán dịch vụ y tế không dùng tiền mặt. Quy hoạch, xây dựng kho dữ liệu hồ sơ sức khỏe, dữ liệu chẩn đoán hình ảnh y khoa và thông tin kết quả xét nghiệm y khoa, dữ liệu đơn thuốc điện tử, dữ liệu thanh toán dịch vụ y tế, dữ liệu kết nối y tế vạn vật (IoMT) và các kho dữ liệu chuyên khoa, chuyên ngành y tế.

16. Bộ Khoa học và Công nghệ

Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan thúc đẩy nâng cao tiềm lực nghiên cứu và phát triển quốc gia trong lĩnh vực dữ liệu lớn, phân tích, xử lý dữ liệu lớn; tổ chức triển khai các sáng kiến phân loại, gắn nhãn các bộ dữ liệu mẫu để phục vụ cho công tác nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo theo từng lĩnh vực.

17. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ sở kinh doanh du lịch triển khai sử dụng nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch cung cấp dịch vụ quản trị, thống kê, báo cáo theo thời gian thực về các sản phẩm và dịch vụ du lịch, du khách, các cơ sở lưu trú; sử dụng trợ lý ảo phục vụ hoạt động du lịch; tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai lộ trình số hóa di sản văn hóa, triển khai Nền tảng Bảo tàng số.

18. Bộ Tài nguyên và Môi trường

a) Tổ chức triển khai, hướng dẫn các địa phương triển khai cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia và cơ sở dữ liệu Tài nguyên và Môi trường; chủ trì đánh giá, công bố phần mềm ứng dụng phục vụ hệ thống thông tin đất đai đa mục tiêu đáp ứng tiêu chí đánh giá; tổ chức thúc đẩy triển khai Nền tảng Bản đồ số quốc gia mở làm nền tảng phát triển các dịch vụ số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

b) Tổ chức triển khai, hướng dẫn các địa phương triển khai cơ sở dữ liệu môi trường quốc gia; chủ trì về thu thập và phát triển dữ liệu lớn về quy hoạch, quản lý đối với rác thải, chất thải rắn, môi trường

c) Xây dựng, triển khai nền tảng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành, nghiệp vụ ngành tài nguyên và môi trường.

19. Văn phòng Chính phủ

a) Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nền tảng, hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đổi mới mạnh mẽ phương thức chỉ đạo, điều hành các cấp và cung cấp dịch vụ công, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, tổng công ty nhà nước xây dựng khung Bộ chỉ số phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng và áp dụng Bộ chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành của cơ quan, địa phương.

20. Thanh tra Chính phủ

a) Nghiên cứu, hướng dẫn, có kế hoạch sửa đổi, cập nhật các quy định pháp lý hiện hành để thúc đẩy hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra có thể được thực hiện trực tuyến trên môi trường điện tử, môi trường số.

b) Phát triển Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập, bảo đảm thuận lợi, công khai, minh bạch.

21. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Tổ chức triển khai, chỉ đạo các tổ chức tín dụng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai chuyển đổi số, thanh toán số, thanh toán không dùng tiền mặt, phấn đấu đến hết năm 2023 cơ bản hoàn thành các mục tiêu tương ứng đặt ra đến năm 2025 trong Chương trình chuyển đổi số quốc gia, Chiến lược Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số.

22. Ủy ban Dân tộc

Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai kho dữ liệu và hệ thống khai thác thông tin thống kê công tác dân tộc và dữ liệu thống kê các dân tộc phục vụ hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

23. Đài Truyền hình Việt Nam

Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai phổ cập nền tảng truyền hình số; tuyên truyền, phổ biến về các mô hình, kinh nghiệm chuyển đổi số và các hoạt động liên quan tới Ngày Chuyển đổi số quốc gia và Năm Dữ liệu số quốc gia.

24. Đài Tiếng nói Việt Nam

Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai phổ cập nền tảng phát thanh số; tuyên truyền, phổ biến về các mô hình, kinh nghiệm chuyển đổi số và các hoạt động liên quan tới Ngày Chuyển đổi số quốc gia và Năm Dữ liệu số quốc gia.

25. Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh

Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai chuyển đổi số phục vụ hoạt động nội bộ và nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ người dân, du khách.

26. Bảo hiểm xã hội Việt Nam

Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai phát triển Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

27. Thông tấn xã Việt Nam

Tổ chức triển khai tuyên truyền, phổ biến về các mô hình, kinh nghiệm chuyển đổi số và các hoạt động liên quan tới Ngày Chuyển đổi số quốc gia và Năm Dữ liệu số quốc gia.

28. Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai nâng cao tiềm lực nghiên cứu và phát triển quốc gia trong lĩnh vực dữ liệu lớn, phân tích, xử lý dữ liệu lớn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

29. Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam

Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai chuyển đổi số trong các hoạt động khoa học xã hội, nghiên cứu, đề xuất kế hoạch, lộ trình bảo tồn và phát triển tư liệu, di sản quốc gia.

30. Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp

Tổ chức triển khai, chỉ đạo các tập đoàn, tổng công ty nhà nước đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số; phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông cập nhật, ban hành tiêu chí đánh giá, triển khai đánh giá và công bố mức độ chuyển đổi số trong các tập đoàn, tổng công ty nhà nước; đưa mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp là một trong những tiêu chí để xem xét, đánh giá kết quả hoạt động hàng năm của doanh nghiệp nhà nước.

31. Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các sáng kiến thúc đẩy mỗi hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa đều có thể dễ dàng trải nghiệm sử dụng các nền tảng số phục vụ sản xuất, kinh doanh; phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông cập nhật, ban hành tiêu chí đánh giá, triển khai đánh giá và công bố mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp.

32. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức các sáng kiến, chiến dịch, bồi dưỡng, tập huấn cho các Tổ công nghệ số cộng đồng trên toàn quốc.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM PHÂN CÔNG BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO

Ban chỉ đạo chuyển đổi số của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương điều phối, chỉ đạo triển khai, hoàn thành các mục tiêu nêu tại Mục I của Kế hoạch thuộc phạm vi trách nhiệm của địa phương; trong Quý I/2023 ban hành kế hoạch chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban chỉ đạo đổi số của địa phương mình. Trong trường hợp đã ban hành kế hoạch năm 2023 trước đó, trong Quý I/2023 hoàn thành rà soát, cập nhật cho phù hợp với Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023.

Việc triển khai và thống nhất sử dụng các nền tảng số trong phạm vi địa phương là giải pháp quan trọng vừa thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, vừa phát triển dữ liệu số.

Một số nhiệm vụ trọng tâm do Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số theo dõi, đôn đốc như sau:

1. Thành phố Hà Nội

Lựa chọn một số quận, huyện và tổ chức triển khai mô hình quận, huyện chuyển đổi số điển hình, thực hiện chuyển đổi số tổng thể và toàn diện trên cả ba trụ cột là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số ở tất cả các phường, xã trên địa bàn của quận, huyện được lựa chọn; ban hành kế hoạch hành động triển khai mô hình quận, huyện chuyển đổi số điển hình trong Quý I/2023, tổ chức sơ kết triển khai trong tháng 9/2023, tổ chức tổng kết triển khai trong tháng 12/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Thành phố Hồ Chí Minh

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai Nền tảng Bản đồ số một cách toàn diện vào các lĩnh vực phục vụ quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; tổ chức sơ kết, đánh giá, làm cơ sở thực tiễn cho việc nhân rộng trên phạm vi toàn quốc, hoàn thành trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Tỉnh An Giang

Tổ chức triển khai Nền tảng Giám định sinh vật gây hại cho cây trồng trên địa bàn tỉnh, tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá, chia sẻ kinh nghiệm nhân rộng trên phạm vi toàn quốc.

Cơ quan phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông.

4. Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp cấp tỉnh, có ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động; tổ chức sơ kết triển khai trong tháng 9/2023, tổ chức tổng kết triển khai trong tháng 12/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

5. Tỉnh Bạc Liêu

Tiên phong trong việc xây dựng và tổ chức triển khai Đề án kiện toàn tổ chức, bộ máy và nâng cao năng lực tham mưu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ tỉnh đến xã ở Bạc Liêu, làm cơ sở thực tiễn cho việc nhân rộng trên phạm vi toàn quốc, hoàn thành trước tháng 6/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

6. Tỉnh Bắc Giang

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, có cách làm để mang lại hiệu quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến và tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà, hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến đặt ra năm 2023 trước tháng 6/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

7. Tỉnh Bắc Kạn

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai các nền tảng số phục vụ du lịch, chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023; tiếp tục triển khai một số xã chuyển đổi số theo hướng thiết thực, hiệu quả, bền vững.

Cơ quan phối hợp: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông.

8. Tỉnh Bắc Ninh

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, có cách làm để mang lại hiệu quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến và tỷ lệ người dân sử dụng dịch

vụ công trực tuyến từ nhà, hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến đặt ra năm 2023 trước tháng 6/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

9. Tỉnh Bến Tre

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai nền tảng dữ liệu số về nông nghiệp, nền tảng truy xuất nguồn gốc; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông.

10. Tỉnh Bình Dương

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, có cách làm để mang lại hiệu quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến và tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà, hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến đặt ra năm 2023 trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

11. Tỉnh Bình Định

Tổ chức triển khai mô hình tỉnh chuyển đổi số điển hình, thực hiện chuyển đổi số tổng thể và toàn diện trên cả ba trụ cột là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số ở tất cả các huyện, xã trên địa bàn; ban hành kế hoạch hành động triển khai mô hình tỉnh chuyển đổi số điển hình trong Quý I/2023, tổ chức sơ kết triển khai trong tháng 9/2023, tổ chức tổng kết triển khai trong tháng 12/2023. Thúc đẩy triển khai phát triển trung tâm nghiên cứu, sản xuất và đào tạo chuyên gia công nghệ về dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo.

Cơ quan phối hợp: Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

12. Tỉnh Bình Phước

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, có cách làm để mang lại hiệu quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến và tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà, hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến đặt ra năm 2023 trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

13. Tỉnh Bình Thuận

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai các nền tảng số phục vụ du lịch, chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông.

14. Tỉnh Cà Mau

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai các nền tảng số phục vụ du lịch, chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông.

15. Tỉnh Cao Bằng

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai các nền tảng số phục vụ du lịch, chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông.

16. Thành phố Cần Thơ

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai Nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến người dân; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

17. Thành phố Đà Nẵng

Tổ chức triển khai mô hình thành phố chuyển đổi số điển hình, thực hiện chuyển đổi số tổng thể và toàn diện trên cả ba trụ cột là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số ở tất cả các quận, huyện, phường, xã trên địa bàn; ban hành kế hoạch hành động triển khai mô hình thành phố chuyển đổi số điển hình trong Quý I/2023, tổ chức sơ kết triển khai trong tháng 9/2023, tổ chức tổng kết triển khai trong tháng 12/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

18. Tỉnh Đắk Lắk

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai nền tảng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Thông tin và Truyền thông.

19. Tỉnh Đắk Nông

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai các nền tảng số phục vụ du lịch, chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông.

20. Tỉnh Điện Biên

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai phân loại, xác định, phê duyệt và đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trên địa bàn tỉnh đối với toàn bộ các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

21. Tỉnh Đồng Nai

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai nền tảng dữ liệu số về nông nghiệp, nền tảng truy xuất nguồn gốc; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông.

22. Tỉnh Đồng Tháp

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai nền tảng dữ liệu số về nông nghiệp, nền tảng truy xuất nguồn gốc; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông.

23. Tỉnh Gia Lai

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai nền tảng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Thông tin và Truyền thông.

24. Tỉnh Hà Giang

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai các nền tảng số phục vụ du lịch, chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông.

25. Tỉnh Hà Nam

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, có cách làm để mang lại hiệu quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến và tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà, hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến đặt ra năm 2023 trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

26. Tỉnh Hà Tĩnh

Lựa chọn một số huyện và tổ chức triển khai mô hình huyện chuyển đổi số điển hình, thực hiện chuyển đổi số tổng thể và toàn diện trên cả ba trụ cột là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số ở tất cả các xã trên địa bàn của huyện được lựa chọn; ban hành kế hoạch hành động triển khai mô hình huyện chuyển đổi số điển hình trong Quý I/2023, tổ chức sơ kết triển khai trong tháng 9/2023, tổ chức tổng kết triển khai trong tháng 12/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

27. Tỉnh Hải Dương

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, có cách làm để mang lại hiệu quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến và tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà, hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến đặt ra năm 2023 trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

28. Thành phố Hải Phòng

a) Tổ chức triển khai mô hình thành phố chuyển đổi số điển hình, thực hiện

chuyển đổi số tổng thể và toàn diện trên cả ba trụ cột là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số ở tất cả các huyện, xã trên địa bàn; ban hành kế hoạch hành động triển khai mô hình tỉnh chuyển đổi số điển hình trong Quý I/2023, tổ chức sơ kết triển khai trong tháng 9/2023, tổ chức tổng kết triển khai trong tháng 12/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

b) Tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động kho vận logistics để nâng cao năng suất, hiệu quả quản lý hàng hóa.

Cơ quan phối hợp: Bộ Giao thông vận tải, Bộ Thông tin và Truyền thông.

c) Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai nền tảng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Thông tin và Truyền thông.

29. Tỉnh Hậu Giang

Tiên phong trong việc tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, phổ cập kỹ năng số cho người dân trên địa bàn tỉnh; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

30. Tỉnh Hòa Bình

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, có cách làm để mang lại hiệu quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến và tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà, hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến đặt ra năm 2023 trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

31. Tỉnh Hưng Yên

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản trên địa bàn tỉnh; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông.

32. Tỉnh Khánh Hòa

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, có cách làm để mang lại hiệu quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến và tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà, hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến đặt ra năm 2023 trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

33. Tỉnh Kiên Giang

Tiên phong trong việc tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, phổ cập kỹ năng số cho người dân trên địa bàn tỉnh; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.f

34. Tỉnh Kon Tum

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai nền tảng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Thông tin và Truyền thông.

35. Tỉnh Lai Châu

Tiên phong trong việc triển khai hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh kết nối Đài Truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, bảng tin điện tử công cộng và các phương tiện thông tin cơ sở; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

36. Tỉnh Lạng Sơn

Tổ chức triển khai mô hình tỉnh chuyển đổi số điển hình, thực hiện chuyển đổi số tổng thể và toàn diện trên cả ba trụ cột là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số ở tất cả các quận, huyện, phường, xã trên địa bàn; ban hành kế hoạch hành động triển khai mô hình tỉnh chuyển đổi số điển hình trong Quý I/2023, tổ chức sơ kết triển khai trong tháng 9/2023, tổ chức tổng kết triển khai trong tháng 12/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

37. Tỉnh Lào Cai

a) Tiên phong triển khai chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động của bệnh viện; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Y tế, Bộ Thông tin và Truyền thông.

b) Triển khai Cổng thông tin hỗ trợ doanh nghiệp nhằm theo dõi, giám sát quá trình thực hiện từ khâu chấp thuận chủ trương đầu tư dự án, tổ chức triển khai thực hiện dự án, cho đến việc tiếp nhận, giải quyết các kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

38. Tỉnh Lâm Đồng

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, có cách làm để mang lại hiệu quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến và tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà, hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến đặt ra năm 2023 trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

39. Tỉnh Long An

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, có cách làm để mang lại hiệu quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến và tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà, hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến đặt ra năm 2023 trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

40. Tỉnh Nam Định

a) Tiên phong trong việc tổ chức triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, có cách làm để mang lại hiệu quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến và tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà, hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến đặt ra năm 2023 trước tháng 6/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

b) Tổ chức triển khai mô hình chuyên đổi số điển hình, thực hiện chuyển đổi số tổng thể và toàn diện tại một số trường học trên địa bàn tỉnh, tổ chức sơ kết, đánh giá trong tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông.

c) Tiên phong trong việc tổ chức triển khai nền tảng làm việc số cho phép người sử dụng đăng nhập một lần, trải nghiệm xuyên suốt, đồng bộ các chức năng về thư điện tử, văn bản điện tử, lịch làm việc, họp trực tuyến, đôn đốc, nhắc việc, chia sẻ tệp tin và các chức năng khác hỗ trợ công vụ. Nền tảng có khả năng thấu hiểu hành vi của từng người sử dụng, có thể được chính người sử dụng bổ sung thêm tri thức trong quá trình sử dụng, qua đó, hỗ trợ người sử dụng nâng cao hiệu suất, chất lượng giải quyết công việc; tổ chức sơ kết triển khai trong tháng 9/2023, tổ chức tổng kết triển khai trong tháng 12/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

41. Tỉnh Nghệ An

Tiên phong trong việc tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyên đổi số cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, phổ cập kỹ năng số cho người dân trên địa bàn tỉnh; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

42. Tỉnh Ninh Bình

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai nền tảng làm việc số cho phép người sử dụng đăng nhập một lần, trải nghiệm xuyên suốt, đồng bộ các chức năng về thư điện tử, văn bản điện tử, lịch làm việc, họp trực tuyến, đôn đốc, nhắc việc, chia sẻ tệp tin và các chức năng khác hỗ trợ công vụ. Nền tảng có khả năng thấu hiểu hành vi của từng người sử dụng, có thể được chính người sử dụng bổ sung thêm tri thức trong quá trình sử dụng, qua đó, hỗ trợ người sử dụng nâng cao hiệu suất, chất lượng giải quyết công việc; tổ chức sơ kết triển khai trong tháng 9/2023, tổ chức tổng kết triển khai trong tháng 12/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

43. Tỉnh Ninh Thuận

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai các nền tảng số phục vụ du lịch, chuyên đổi số trong lĩnh vực du lịch; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và

Truyền thông.

44. Tỉnh Phú Thọ

Tiên phong tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai nền tảng dữ liệu số về nông nghiệp, nền tảng truy xuất nguồn gốc; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông.

45. Tỉnh Phú Yên

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai các nền tảng số phục vụ du lịch, chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông.

46. Tỉnh Quảng Bình

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai các nền tảng số phục vụ du lịch, chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông.

47. Tỉnh Quảng Nam

Tiên phong tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai nền tảng dữ liệu số về nông nghiệp, nền tảng truy xuất nguồn gốc; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông.

48. Tỉnh Quảng Ngãi

Tiên phong trong việc tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, phổ cập kỹ năng số cho người dân trên địa bàn tỉnh; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

49. Tỉnh Quảng Ninh

a) Tổ chức triển khai mô hình tỉnh chuyển đổi số điển hình, thực hiện chuyển đổi số tổng thể và toàn diện trên cả ba trụ cột là chính quyền số, kinh tế

số và xã hội số ở tất cả các huyện, xã trên địa bàn; ban hành kế hoạch hành động triển khai mô hình tinh chuyển đổi số điển hình trong Quý I/2023, tổ chức sơ kết triển khai trong tháng 9/2023, tổ chức tổng kết triển khai trong tháng 12/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

b) Tiên phong tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai nền tảng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Thông tin và Truyền thông.

50. Tỉnh Quảng Trị

Tiên phong trong việc tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyên đổi số cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, phổ cập kỹ năng số cho người dân trên địa bàn tỉnh; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

51. Tỉnh Sóc Trăng

Tổ chức triển khai mô hình tinh chuyển đổi số điển hình, thực hiện chuyên đổi số tổng thể và toàn diện trên cả ba trụ cột là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số ở tất cả các huyện, xã trên địa bàn; ban hành kế hoạch hành động triển khai mô hình tinh chuyển đổi số điển hình trong Quý I/2023, tổ chức sơ kết triển khai trong tháng 9/2023, tổ chức tổng kết triển khai trong tháng 12/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

52. Tỉnh Sơn La

Tiên phong tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai nền tảng dữ liệu số về nông nghiệp, nền tảng truy xuất nguồn gốc; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông.

53. Tỉnh Tây Ninh

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp cấp tỉnh, có ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động; tổ chức sơ kết triển khai trong tháng 9/2023, tổ chức tổng kết triển khai trong tháng 12/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

54. Tỉnh Thái Bình

Tiên phong tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai nền tảng dữ liệu số về nông nghiệp, nền tảng truy xuất nguồn gốc; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông.

55. Tỉnh Thái Nguyên

Tổ chức triển khai mô hình tỉnh chuyên đổi số điển hình, thực hiện chuyển đổi số tổng thể và toàn diện trên cả ba trụ cột là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số ở tất cả các quận, huyện, xã, phường, thị trấn trên địa bàn; ban hành kế hoạch hành động triển khai mô hình tỉnh chuyên đổi số điển hình trong Quý I/2023, tổ chức sơ kết triển khai trong tháng 9/2023, tổ chức tổng kết triển khai trong tháng 12/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

56. Tỉnh Thanh Hóa

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai phân loại, xác định, phê duyệt và đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trên địa bàn tỉnh đối với toàn bộ các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 11/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

57. Tỉnh Thừa Thiên – Huế

Tổ chức triển khai mô hình tỉnh chuyên đổi số điển hình, thực hiện chuyển đổi số tổng thể và toàn diện trên cả ba trụ cột là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số ở tất cả các huyện, thị xã, thành phố Huế, các phường, xã, thị trấn trên địa bàn; ban hành kế hoạch hành động triển khai mô hình tỉnh chuyên đổi số điển hình trong Quý I/2023, tổ chức sơ kết triển khai trong tháng 9/2023, tổ chức tổng kết triển khai trong tháng 12/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

58. Tỉnh Tiền Giang

Tiên phong trong việc tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, phổ cập kỹ năng số cho người dân trên địa bàn tỉnh; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

59. Tỉnh Trà Vinh

Tiên phong trong việc tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, phổ cập kỹ năng số cho người dân trên địa bàn tỉnh; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

60. Tỉnh Tuyên Quang

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai các nền tảng số phục vụ du lịch, chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông.

61. Tỉnh Vĩnh Long

Tổ chức triển khai thống nhất một ứng dụng dùng chung cho công dân: tham gia ý kiến đóng góp cho hoạt động của các cơ quan, phản ánh những vấn đề xã hội, kết nối các ứng dụng dùng chung các ngành, thanh toán trực tuyến,... trên địa bàn tỉnh; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

62. Tỉnh Vĩnh Phúc

Tiên phong trong việc tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai phân loại, xác định, phê duyệt và đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trên địa bàn tỉnh đối với toàn bộ các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 9/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

63. Tỉnh Yên Bái

Tiếp tục triển khai, nhân rộng mô hình chuyển đổi số mà tỉnh đang triển khai, từ đó đánh giá, rút kinh nghiệm và đề xuất mô hình tỉnh chuyển đổi số tổng thể và toàn diện trên cả ba trụ cột là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số ở tất cả các quận, huyện, phường, xã trên địa bàn; ban hành kế hoạch hành động triển khai mô hình tỉnh chuyển đổi số điển hình trong Quý I/2023, tổ chức sơ kết triển khai trong tháng 9/2023, tổ chức tổng kết triển khai trong tháng 12/2023.

Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông.

V. HOẠT ĐỘNG KHÁC

1. Phiên họp toàn thể của Ủy ban Quốc gia

a) Họp định kỳ hàng quý, sơ kết 6 tháng, tổng kết năm, tùy theo tình hình có thể họp trực tiếp hoặc trực tuyến với Ban chỉ đạo chuyển đổi số các bộ, ngành, địa phương, có thể mời thêm các cơ quan, doanh nghiệp, cá nhân liên quan tham dự.

b) Dự kiến thời gian các phiên họp: tháng 6 (Sơ kết 6 tháng), tháng 9 và tháng 12 (Tổng kết năm).

2. Phiên họp đột xuất của Ủy ban Quốc gia

Căn cứ tình hình thực tế, trong trường hợp cần thiết, Cơ quan thường trực - Bộ Thông tin và Truyền thông đề xuất tổ chức các Phiên họp chuyên đề đột xuất của Ủy ban Quốc gia để giải quyết ngay các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

3. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình triển khai

Cơ quan thường trực - Bộ Thông tin và Truyền thông lên kế hoạch tổ chức các đoàn công tác, làm việc, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình triển khai ở các bộ, ngành, địa phương./.



Phụ lục

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG TRỌNG TÂM NĂM DỮ LIỆU SỐ QUỐC GIA

(Ban hành kèm theo Quyết định số 17/QĐ-UBQGCS ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số)

Thời gian	Hành động trọng tâm	Cơ quan chủ trì
Quý I	Chủ đề tháng: Khởi động Năm Dữ liệu số quốc gia	
	Công bố kế hoạch hành động năm 2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số.	Bộ TT&TT
	Ban hành Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về phát triển dữ liệu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số quốc gia.	Bộ TT&TT
	Công bố kế hoạch hành động năm 2023 và các sáng kiến Năm Dữ liệu số quốc gia của các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, tổng công ty, hội, hiệp hội, doanh nghiệp.	Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp
Tháng 4	Chủ đề tháng: Dữ liệu mở	
	Lễ phát động Tháng dữ liệu mở và Công bố phiên bản mới Cổng dữ liệu quốc gia data.gov.vn.	Bộ TT&TT
	Công bố kế hoạch phát triển dữ liệu mở và cung cấp dữ liệu mở, cung cấp lần đầu dữ liệu mở theo kế hoạch.	Bộ, ngành, địa phương
	Công bố Sổ tay hướng dẫn phát triển dữ liệu mở, khóa học trực tuyến miễn phí về dữ liệu mở và ra mắt Liên minh Dữ liệu mở Việt Nam.	Bộ TT&TT
	Công bố bộ sách chuyên ngành chọn lọc về dữ liệu mở.	Bộ TT&TT, các Nhà Xuất bản
	Thành lập Câu lạc bộ Dữ liệu mở để thúc đẩy, khuyến khích phong trào học tập, nghiên cứu,	Các Viện nghiên cứu, cơ sở giáo

Thời gian	Hành động trọng tâm	Cơ quan chủ trì
	thảo luận, ứng dụng, phát triển, chia sẻ dữ liệu mở.	đục cao đẳng, đại học, sau đại học
	Khảo sát, đánh giá nhu cầu về dữ liệu mở của người dân, doanh nghiệp.	VCCI, Hội, Hiệp hội
	Tổ chức Hội nghị, Hội thảo trong nước và quốc tế về dữ liệu mở.	Hội, Hiệp hội
	Truyền thông về kinh nghiệm, sáng kiến, mô hình cung cấp dữ liệu mở trên thế giới và Việt Nam.	Các cơ quan truyền thông, báo chí tư Trung ương đến địa phương
Tháng 5	Chủ đề tháng: Cơ sở dữ liệu chuyên ngành	
	Lễ phát động Tháng Cơ sở dữ liệu chuyên ngành và công bố Bản đồ dữ liệu Việt Nam trực tuyến.	Bộ TT&TT
	Công bố danh mục cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý và kế hoạch, lộ trình cụ thể để xây dựng, triển khai các cơ sở dữ liệu trong danh mục.	Bộ, ngành, địa phương
	Khóa bồi dưỡng, tập huấn toàn quốc về phát triển cơ sở dữ liệu chuyên ngành cho các bộ, ngành, địa phương.	Bộ TT&TT
	Công bố bộ sách chuyên ngành chọn lọc về cơ sở dữ liệu.	Bộ TT&TT, các Nhà Xuất bản
	Tổ chức Hội nghị, Hội thảo trong nước và quốc tế về phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.	Bộ, ngành, địa phương, Hội, Hiệp hội

Thời gian	Hành động trọng tâm	Cơ quan chủ trì
	Truyền thông về kinh nghiệm, sáng kiến triển khai cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trên thế giới và Việt Nam.	Các cơ quan truyền thông, báo chí từ Trung ương đến địa phương
Tháng 6	Chủ đề tháng: Phân tích, xử lý dữ liệu	
	Lễ phát động Tháng phân tích, xử lý dữ liệu.	Bộ TT&TT
	Triển khai nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp cấp bộ, cấp tỉnh, có ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động.	Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, tổng công ty
	Khóa bồi dưỡng, tập huấn toàn quốc về phân tích, xử lý dữ liệu cho các bộ, ngành, địa phương.	Bộ TT&TT
	Hội nghị chuyên đề chia sẻ kinh nghiệm triển khai phân tích, xử lý dữ liệu.	Bộ TT&TT
	Công bố bộ sách chuyên ngành chọn lọc về phân tích, xử lý dữ liệu.	Bộ TT&TT, các Nhà Xuất bản
	Tổ chức Hội nghị, Hội thảo trong nước và quốc tế về phát triển kho dữ liệu, hồ dữ liệu.	Bộ, ngành, địa phương, Hội, Hiệp hội
	Truyền thông về kinh nghiệm, sáng kiến triển khai kho dữ liệu, hồ dữ liệu, trong đó tập trung vào các kinh nghiệm, sáng kiến về triển khai kho dữ liệu cá nhân, tổ chức của các bộ, ngành, địa phương để người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại thông tin khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến; triển khai hồ dữ liệu phục vụ công tác hoạch định chính sách, ra quyết định, tối ưu hóa nguồn lực.	Các cơ quan truyền thông, báo chí từ Trung ương đến địa phương

Thời gian	Hành động trọng tâm	Cơ quan chủ trì
Tháng 7	Chủ đề tháng: Quản trị dữ liệu	
	Lễ phát động Tháng Quản trị dữ liệu.	Bộ TT&TT
	Triển khai các hoạt động nâng cao năng lực phát triển và quản trị dữ liệu thuộc phạm vi quản lý.	Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp
	Hội nghị chuyên đề chia sẻ kinh nghiệm quản trị dữ liệu.	Bộ TT&TT
	Khóa bồi dưỡng, tập huấn toàn quốc về quản trị dữ liệu cho các bộ, ngành, địa phương.	Bộ TT&TT
	Công bố bộ sách chuyên ngành chọn lọc về quản trị dữ liệu.	Bộ TT&TT, các Nhà Xuất bản
	Tổ chức Hội nghị, Hội thảo trong nước và quốc tế về quản trị dữ liệu.	Bộ, ngành, địa phương, Hội, Hiệp hội
	Truyền thông về kinh nghiệm, sáng kiến triển khai quản trị dữ liệu trong nước và quốc tế.	Các cơ quan truyền thông, báo chí tư Trung ương đến địa phương
Tháng 8	Chủ đề tháng: Nhân lực dữ liệu	
	Lễ phát động Tháng Nhân lực dữ liệu.	Bộ GD&ĐT
	Công bố kế hoạch phối hợp hành động phát triển nhân lực dữ liệu.	Bộ LĐTB&XH Bộ TT&TT
	Hội nghị chuyên đề về nhân lực dữ liệu.	Cơ sở nghiên cứu, đào tạo
Công bố bộ sách chuyên ngành chọn lọc về nhân lực dữ liệu.	Bộ TT&TT, các Nhà Xuất bản	

Thời gian	Hành động trọng tâm	Cơ quan chủ trì
	Tổ chức Hội nghị, Hội thảo trong nước và quốc tế về phát triển nhân lực dữ liệu.	Bộ, ngành, địa phương, Hội, Hiệp hội
	Truyền thông về kinh nghiệm, sáng kiến phát triển nhân lực dữ liệu.	Các cơ quan truyền thông, báo chí tư Trung ương đến địa phương
Tháng 9	Chủ đề tháng: Hạ tầng dữ liệu quốc gia	
	Lễ phát động Tháng Hạ tầng dữ liệu quốc gia.	Bộ TT&TT
	Hội nghị chuyên đề về phát triển hạ tầng dữ liệu quốc gia.	Bộ Công an Bộ Quốc phòng
	Khóa bồi dưỡng, tập huấn toàn quốc về quản trị dữ liệu cho các bộ, ngành, địa phương.	Bộ TT&TT
	Công bố bộ sách chuyên ngành chọn lọc về hạ tầng dữ liệu.	Bộ TT&TT, các Nhà Xuất bản
	Tổ chức Hội nghị, Hội thảo trong nước và quốc tế về phát triển hạ tầng dữ liệu.	Bộ, ngành, địa phương, Hội, Hiệp hội
	Truyền thông về kinh nghiệm, sáng kiến phát triển hạ tầng dữ liệu.	Các cơ quan truyền thông, báo chí tư Trung ương đến địa phương
Tháng 10	Chủ đề tháng: Kết nối, chia sẻ dữ liệu	
	Lễ phát động Tháng Kết nối, chia sẻ dữ liệu.	Bộ TT&TT
	Ngày Chuyển đổi số quốc gia.	Bộ TT&TT

Thời gian	Hành động trọng tâm	Cơ quan chủ trì
	Khóa bồi dưỡng, tập huấn toàn quốc về quản trị dữ liệu cho các bộ, ngành, địa phương.	Bộ TT&TT
	Công bố bộ sách chuyên ngành chọn lọc về kết nối, chia sẻ dữ liệu.	Bộ TT&TT, các Nhà Xuất bản
	Tổ chức Hội nghị, Hội thảo trong nước và quốc tế về kết nối, chia sẻ dữ liệu.	Bộ, ngành, địa phương, Hội, Hiệp hội
	Truyền thông về kinh nghiệm, sáng kiến kết nối, chia sẻ dữ liệu.	Các cơ quan truyền thông, báo chí tư Trung ương đến địa phương
Tháng 11	Chủ đề tháng: Bảo vệ dữ liệu cá nhân	
	Lễ phát động Tháng Bảo vệ thông tin, dữ liệu cá nhân.	Bộ TT&TT
	Ngày An toàn thông tin Việt Nam.	Bộ TT&TT
	Khóa bồi dưỡng, tập huấn cho người dân về bảo vệ thông tin, dữ liệu cá nhân.	Bộ TT&TT
	Công bố bộ sách chuyên ngành chọn lọc về bảo vệ thông tin, dữ liệu cá nhân.	Bộ TT&TT, các Nhà Xuất bản
	Tổ chức Hội nghị, Hội thảo trong nước và quốc tế về bảo vệ thông tin, dữ liệu cá nhân.	Bộ, ngành, địa phương, Hội, Hiệp hội
	Truyền thông về kinh nghiệm, sáng kiến về bảo vệ thông tin, dữ liệu cá nhân.	Các cơ quan truyền thông, báo chí tư Trung ương đến địa phương

Thời gian	Hành động trọng tâm	Cơ quan chủ trì
Tháng 12	Tổng kết Năm Dữ liệu số quốc gia	
	Hội nghị Tổng kết Năm Dữ liệu số quốc gia.	Bộ TT&TT
	Phát hành bộ tem Năm Dữ liệu số quốc gia.	Bộ TT&TT